

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 229/NQ-CP ngày 13/8/2026 của Chính phủ và Chương trình hành động số 30-CTr/TU ngày 16/9/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV và Kế hoạch số 07-KH/TW ngày 28/7/2026 của Bộ Chính trị về quan điểm, định hướng sửa đổi Luật Đất đai và các luật có liên quan

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về quan điểm, định hướng sửa đổi Luật Đất đai và các luật có liên quan;

Căn cứ Kế hoạch số 07-KH/TW ngày 28/7/2026 của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW;

Căn cứ Nghị quyết số 229/NQ-CP ngày 13/8/2026 của Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về quan điểm, định hướng sửa đổi Luật Đất đai và các luật có liên quan và Kế hoạch số 07-KH/TW ngày 28/7/2026 của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW;

Thực hiện Chương trình hành động số 30-CTr/TU ngày 16/9/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV và Kế hoạch số 07-KH/TW ngày 28/7/2026 của Bộ Chính trị về quan điểm, định hướng sửa đổi Luật Đất đai và các luật có liên quan;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Công văn số 11034/SNNMT-CCQLĐĐ ngày 10/10/2026.

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 229/NQ-CP ngày 13/8/2026 của Chính phủ và Chương trình hành động số 30-CTr/TU ngày 16/9/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (sau đây gọi tắt là Kế hoạch) như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa đầy đủ, kịp thời các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Chương trình hành động số 30-CTr/TU và các nhiệm vụ Chính phủ giao UBND cấp tỉnh tại Nghị quyết số 229/NQ-CP thành các nhiệm vụ, công việc cụ thể của UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, đơn vị và UBND cấp xã; bảo đảm thống

nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về đất đai trên địa bàn tỉnh.

Tạo chuyển biến rõ nét trong quản lý nhà nước về đất đai theo hướng chặt chẽ, công khai, minh bạch, hiện đại, hiệu quả và bền vững; khai thác, sử dụng tiết kiệm, hợp lý nguồn lực đất đai, đưa đất đai thực sự trở thành nguồn lực quan trọng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường và nâng cao đời sống Nhân dân.

Tập trung giải quyết những tồn tại, hạn chế, vướng mắc kéo dài trong quản lý, sử dụng đất; nhất là đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường; đất của các công ty nông, lâm nghiệp; đất sau cổ phần hóa, thoái vốn; đất công, trụ sở dôi dư; đất của các cơ sở sản xuất, đơn vị sự nghiệp đã di dời khỏi trung tâm đô thị; các dự án chậm triển khai, dự án tồn đọng, kéo dài và các trường hợp sử dụng đất không đúng mục đích, không hiệu quả.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công về đất đai; từng bước hình thành phương thức quản lý đất đai hiện đại dựa trên dữ liệu số, kết nối, chia sẻ và sử dụng thống nhất.

2. Yêu cầu

Bám sát quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 21-NQ/TW, Kế hoạch số 07-KH/TW, nhiệm vụ Chính phủ giao tại Nghị quyết số 229/NQ-CP và Chương trình hành động số 30-CTr/TU ngày 16/9/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, thời hạn hoàn thành, sản phẩm đầu ra và nguồn lực thực hiện; gắn với cơ chế theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả và xử lý trách nhiệm đối với các trường hợp chậm tiến độ hoặc thực hiện không đạt yêu cầu; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu.

Phân công nhiệm vụ phải phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền theo quy định pháp luật, nhất là quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền trong mô hình chính quyền địa phương 02 cấp đi đôi với kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực; bảo đảm không để xảy ra tình trạng buông lỏng quản lý, thất thoát, lãng phí tài nguyên đất đai hoặc lợi dụng chính sách để trục lợi.

Kết hợp chặt chẽ giữa giải quyết công việc trước mắt với xử lý căn cơ các vấn đề tồn tại do lịch sử để lại; ưu tiên các nhiệm vụ có khả năng tháo gỡ điểm nghẽn, khơi thông nguồn lực đất đai cho phát triển.

Gắn kết chặt chẽ việc thực hiện Kế hoạch với cải cách hành chính, chuyển đổi số, kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; chủ động theo dõi tiến độ sửa đổi Luật Đất đai và các luật có liên quan để kịp thời cập nhật nhiệm vụ, ban hành văn bản thuộc thẩm quyền, không để khoảng trống pháp lý.

Việc tổ chức thực hiện phải bảo đảm công khai, minh bạch, đúng pháp luật, lấy người dân và doanh nghiệp làm đối tượng phục vụ; hạn chế phát sinh khiếu

nại, tố cáo, tranh chấp; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người sử dụng đất.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Quản lý, khai thác và sử dụng đất đai trên địa bàn tỉnh chặt chẽ, minh bạch, công bằng, hiệu quả, bền vững; hoàn thiện hệ thống quản lý đất đai theo hướng hiện đại, số hóa, liên thông, thống nhất; khắc phục tình trạng sử dụng đất lãng phí, bỏ hoang, chậm đưa đất vào sử dụng, sử dụng sai mục đích và những hạn chế, vướng mắc kéo dài.

Phát huy nguồn lực đất đai, đưa đất đai thực sự trở thành nguồn lực chiến lược, lợi thế cạnh tranh và động lực phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong giai đoạn mới; bảo đảm quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu; bảo đảm hài hòa lợi ích của Nhà nước, người sử dụng đất và nhà đầu tư; góp phần nâng cao đời sống Nhân dân, tăng cường niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Về cơ sở dữ liệu đất đai

Đến hết năm 2026, hoàn thành xây dựng, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu số đối với toàn bộ các thửa đất trên địa bàn tỉnh đã được thu thập thông tin, dữ liệu.

Đến hết năm 2027, cơ bản hoàn thành đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai đối với diện tích chưa có trong cơ sở dữ liệu (khu vực còn “trắng” dữ liệu).

Tham gia xây dựng, vận hành Hệ thống thông tin quốc gia về đất đai theo hướng tập trung, thống nhất, đồng bộ, hiện đại, đa mục tiêu; đồng bộ, tích hợp cơ sở dữ liệu đất đai của tỉnh lên Trung ương; kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu đất đai với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu về quy hoạch, thuế, công chứng, ngân hàng, bất động sản theo quy định. Bảo đảm dữ liệu đất đai được cập nhật thường xuyên, chính xác, đầy đủ, thống nhất, đáp ứng yêu cầu “*đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung*”. Các quyết định về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giá đất được ghi nhận, công khai; các rủi ro được cảnh báo kịp thời.

b) Về hoàn thiện thể chế, chính sách

Đến năm 2030, các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của tỉnh được hoàn thiện đồng bộ, thống nhất với hệ thống pháp luật đất đai của cả nước. rà soát toàn bộ các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền của tỉnh liên quan đến đất đai; kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới bảo đảm thống nhất với pháp luật Trung ương và phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

Ban hành kịp thời các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai (sửa đổi) và các luật có liên quan thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh, UBND tỉnh, bảo

đảm thời gian quy định tại Luật Đất đai (sửa đổi) và Nghị định hướng dẫn chi tiết Luật Đất đai (sửa đổi).

c) Về quản lý, sử dụng đất

Đến năm 2030, khắc phục triệt để tình trạng đất sử dụng không hiệu quả, bỏ hoang, ô nhiễm, suy thoái; xử lý dứt điểm những hạn chế, vướng mắc về quản lý và sử dụng đất do lịch sử để lại trên địa bàn tỉnh; bảo đảm đất đai được quản lý chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, bền vững, phân bổ công bằng, hợp lý, gia tăng giá trị.

d) Về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

Bảo đảm việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đúng pháp luật, công khai, minh bạch; chú trọng ổn định đời sống, nơi ở và sinh kế của người dân có đất bị thu hồi; hạn chế phát sinh khiếu nại, tố cáo và tranh chấp.

đ) Về giá đất và tài chính đất đai

Nâng cao chất lượng xác định, thẩm định và quyết định giá đất; tăng cường sử dụng dữ liệu, thông tin thị trường và phương pháp khoa học; hạn chế nguy cơ thao túng, làm sai lệch thông tin và hình thành giá đất không phản ánh đúng thực tế.

e) Về điều tra, kiểm kê đất đai và kiện toàn tổ chức bộ máy

Trong năm 2027, rà soát, kiện toàn tổ chức phát triển quỹ đất, cơ quan thực hiện chức năng quản lý giá đất, cơ quan xây dựng bảng giá đất và các hội đồng có liên quan theo quy định, hướng dẫn của Trung ương. Hoàn thành kiểm kê đất đai chuyên đề về hiện trạng sử dụng đất trồng lúa, đất rừng trên địa bàn tỉnh trong năm 2027.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và quán triệt chính sách, pháp luật về đất đai

1.1. Nội dung

Tổ chức hội nghị quán triệt, phổ biến Chương trình hành động số 30-CTr/TU ngày 16/9/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV và Kế hoạch số 07-KH/TW ngày 28/7/2026 của Bộ Chính trị về quan điểm, định hướng sửa đổi Luật Đất đai và các luật có liên quan, Nghị quyết số 229/NQ-CP ngày 13/8/2026 của Chính phủ và Kế hoạch này đến cán bộ, công chức, viên chức, người sử dụng đất, doanh nghiệp và Nhân dân.

Tập trung tuyên truyền làm rõ nguyên tắc đất đai thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước là đại diện chủ sở hữu và thống nhất quản lý; quyền, nghĩa vụ của Nhà nước với tư cách đại diện chủ sở hữu; quyền, nghĩa vụ của người sử dụng đất; yêu cầu quản lý, khai thác, sử dụng đất tiết kiệm, hiệu quả, bền vững, bảo đảm công bằng xã hội; không để đất đai bị suy thoái, hủy hoại, lãng phí, thất thoát và phát sinh tham nhũng, tiêu cực.

Tuyên truyền, phổ biến các nội dung về quyền và nghĩa vụ của Nhà nước, người sử dụng đất; thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; giá đất; giao đất,

cho thuê đất; đấu giá quyền sử dụng đất; đấu thầu dự án có sử dụng đất; đăng ký đất đai và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai.

Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân thực hiện đăng ký đất đai, đăng ký biến động đất đai và thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai trên môi trường điện tử.

Công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, thông tin dự án, quỹ đất đấu giá, tình trạng pháp lý của đất đai theo quy định.

Đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền theo hướng lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm; tăng cường ứng dụng nền tảng số, hệ thống truyền thông đa phương tiện, báo chí để kịp thời thông tin các chủ trương, chính sách mới về đất đai, nhất là sau khi Luật Đất đai (sửa đổi) được ban hành.

Đẩy mạnh phổ biến, giáo dục pháp luật, đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp làm công tác quy hoạch, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giao đất, cho thuê đất, định giá đất, đăng ký đất đai, giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai, nhất là cán bộ, công chức cấp xã.

1.2. Cơ quan thực hiện

Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Tư pháp, Sở Nội vụ, các cơ quan báo chí và UBND cấp xã; đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân.

1.3. Thời gian

Tổ chức quán triệt, ban hành kế hoạch tuyên truyền trong Quý IV/2026; thực hiện thường xuyên trong các năm tiếp theo.

2. Rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản, cơ chế, chính sách quản lý đất đai của tỉnh

2.1. Rà soát toàn diện

Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp Sở Tư pháp và các sở, ngành liên quan:

- Rà soát các nghị quyết của HĐND tỉnh, quyết định của UBND tỉnh và các văn bản hướng dẫn có liên quan đến đất đai; xác định các quy định không còn phù hợp, chồng chéo, mâu thuẫn hoặc chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn; đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ theo thẩm quyền.

- Rà soát sự phù hợp của các quy định của tỉnh với pháp luật về đất đai, đầu tư, đấu thầu, quy hoạch, xây dựng, nhà ở, kinh doanh bất động sản, tài sản công, thuế và các lĩnh vực có liên quan.

- Chủ động theo dõi tiến độ sửa đổi Luật Đất đai và các luật có liên quan; khẩn trương xây dựng, trình HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành các văn bản quy định chi tiết thi hành thuộc thẩm quyền của địa phương, bảo đảm có hiệu lực đồng thời với thời điểm Luật Đất đai (sửa đổi) có hiệu lực thi hành, không để khoảng trống pháp lý (*thời hạn theo Phụ lục I Nghị quyết số 229/NQ-CP là tháng 02/2027; các văn bản hướng dẫn luật có liên quan thực hiện trong giai đoạn*

2026 - 2030). Khai thông nguồn lực đất đai nhưng không buông lỏng quản lý; thúc đẩy phát triển nhưng không để thất thoát tài sản công hoặc ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, tổ chức, doanh nghiệp.

2.2. Tham gia xây dựng chính sách Trung ương

Chủ động nghiên cứu, tham gia ý kiến trong quá trình Trung ương sửa đổi Luật Đất đai và các luật có liên quan, nhất là pháp luật về đầu tư, đầu thầu, quy hoạch, xây dựng, nhà ở, kinh doanh bất động sản, tài sản công, thuế; tổng hợp khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn của tỉnh; nghiên cứu, đề xuất Bộ Nông nghiệp và Môi trường, các bộ, ngành Trung ương xem xét sửa đổi, bổ sung chính sách pháp luật về đất đai.

2.3. Thời gian

Rà soát bước đầu hoàn thành trong năm 2026; cập nhật thường xuyên khi pháp luật Trung ương thay đổi; văn bản quy định chi tiết thuộc thẩm quyền hoàn thành theo tiến độ quy định tại Nghị quyết số 229/NQ-CP; tham gia ý kiến theo yêu cầu của Trung ương.

3. Nâng cao chất lượng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất

Tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất thống nhất, đồng bộ với quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh, quy hoạch đô thị và nông thôn, quy hoạch ngành, lĩnh vực có sử dụng đất; rà soát các chỉ tiêu sử dụng đất, bảo đảm sử dụng đất tiết kiệm, hiệu quả; đổi mới nội dung, phương pháp lập kế hoạch sử dụng đất cấp xã theo hướng đơn giản, số hóa, tích hợp nội dung của quy hoạch tỉnh, quy hoạch đô thị và nông thôn, quy hoạch ngành có sử dụng đất theo hướng dẫn của Trung ương; hạn chế tình trạng quy hoạch treo, dự án chậm triển khai, đất bỏ hoang; thực hiện nghiêm việc quản lý đất quốc phòng, an ninh; đất trồng lúa; đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng, rừng sản xuất là rừng tự nhiên; thực hiện nghiêm chủ trương quản lý chặt chẽ việc chuyển đổi diện tích đất trồng lúa kém hiệu quả theo hướng dẫn của Trung ương, bảo đảm an ninh lương thực, tránh áp dụng tùy tiện; rà soát, ban hành theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền cơ chế, chính sách đất đai gắn với hỗ trợ hiệu quả hoạt động trồng rừng, bảo vệ rừng, phát triển nông nghiệp hiện đại, bảo đảm sinh kế cho người dân, ổn định phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; rà soát quỹ đất có khả năng phát triển đô thị, công nghiệp, thương mại - dịch vụ, hạ tầng và các công trình động lực phát triển của tỉnh; nghiên cứu, quản lý và khai thác hiệu quả không gian ngầm, không gian lấn biển tại các địa bàn có điều kiện như một nguồn lực phát triển mới, bảo đảm quốc phòng, an ninh, an toàn, bền vững, phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh và quy định pháp luật; đẩy mạnh số hóa quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; công khai thông tin để người dân, doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường (*kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh; hướng dẫn chuyên môn, thẩm định theo thẩm quyền*); UBND các xã, phường (lập, tổ chức thực hiện kế hoạch sử dụng đất cấp xã; quản lý việc sử dụng đất theo quy hoạch, kế hoạch trên địa bàn).

- Cơ quan phối hợp: Sở Xây dựng, Sở Tài chính và các sở, ngành có liên quan.

- Thời gian: Thường xuyên, hằng năm; rà soát, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất sau khi Luật Đất đai (sửa đổi) có hiệu lực thi hành.

4. Quản lý chặt chẽ việc giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất

Thực hiện việc giao đất, cho thuê đất đối với quỹ đất do Nhà nước quản lý chủ yếu thông qua đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất; bảo đảm công khai, minh bạch, cạnh tranh, lựa chọn đúng chủ thể có năng lực sử dụng đất hiệu quả, bình đẳng trong tiếp cận đất đai giữa khu vực công và khu vực tư. Rà soát toàn bộ quỹ đất do Nhà nước quản lý, xác định rõ diện tích đủ điều kiện để đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất và các trường hợp giao đất, cho thuê đất theo quy định; xây dựng danh mục quỹ đất có khả năng khai thác, tạo nguồn lực cho ngân sách; công khai thông tin theo quy định; kiểm soát chặt chẽ việc giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất; bảo đảm đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và đúng thẩm quyền; kiên quyết xử lý các trường hợp sử dụng đất sai mục đích, chuyển mục đích trái phép, tự ý chuyển nhượng, cho thuê, cho mượn đất trái quy định. Đặc biệt kiểm soát việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất là rừng tự nhiên, đất của các doanh nghiệp nhà nước thoái vốn, cổ phần hóa và các loại đất được sử dụng đa mục đích; thực hiện tốt việc phân cấp, phân quyền đi đôi với kiểm tra, giám sát; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong chuyển mục đích sử dụng đất; tăng cường hậu kiểm đối với các dự án sau khi được giao đất, cho thuê đất; xử lý các dự án chậm đưa đất vào sử dụng theo quy định.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường (*tham mưu UBND tỉnh giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với tổ chức và các trường hợp thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh*); UBND các xã, phường (*giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với cá nhân, cộng đồng dân cư, tổ chức theo thẩm quyền, phân cấp; kiểm soát, phát hiện, xử lý vi phạm trên địa bàn*).

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Sở Xây dựng và các sở, ngành có liên quan.

- Thời gian: Thường xuyên.

5. Đẩy nhanh công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và thu hồi đất

Rà soát các dự án đang thực hiện thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; phân loại các dự án theo mức độ khó khăn, vướng mắc; đối với các dự án trọng điểm, dự án động lực, thành lập tổ công tác liên ngành để xử lý từng nhóm vướng mắc cụ thể; thực hiện việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tuân thủ Hiến pháp và pháp luật, bảo đảm hài hòa lợi ích, giảm thiểu khiếu kiện; quyết định chính sách hỗ trợ khác phù hợp với đặc điểm của địa phương và đặc thù của dự án theo thẩm quyền; việc xây dựng phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

phải bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định; chú trọng ổn định đời sống và sinh kế của người dân; các khu tái định cư phải được chuẩn bị đồng bộ về đất ở, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội và các điều kiện thiết yếu khác theo quy định; xây dựng phương án hỗ trợ chuyển đổi nghề, tạo việc làm, ổn định sản xuất đối với người bị thu hồi đất nông nghiệp; tăng cường kiểm tra, phòng ngừa hành vi tham nhũng, tiêu cực, trục lợi chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; kiểm soát việc xây dựng trái phép sau khi có thông báo thu hồi đất.

Trong năm 2027 và sau khi Luật Đất đai (sửa đổi) có hiệu lực thi hành, rà soát, củng cố, kiện toàn tổ chức, bộ máy, cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính của tổ chức phát triển quỹ đất bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; nâng cao năng lực tạo lập, quản lý và khai thác quỹ đất, thực hiện tốt nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường (tham mưu chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thuộc thẩm quyền UBND tỉnh); Sở Nội vụ (tham mưu kiện toàn tổ chức phát triển quỹ đất); UBND các xã, phường (tổ chức thực hiện thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn theo thẩm quyền; kiểm soát xây dựng trái phép sau thông báo thu hồi đất).

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, tổ chức phát triển quỹ đất và các cơ quan có liên quan.

- Thời gian: Thường xuyên; rà soát, hoàn thiện chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thuộc thẩm quyền sau khi Luật Đất đai (sửa đổi) có hiệu lực thi hành.

6. Nâng cao chất lượng quản lý giá đất, tài chính đất đai và điều tiết giá trị tăng thêm từ đất; thực hiện công cụ tài chính, chính sách thuế đối với đất đai

Thực hiện đầy đủ vai trò của cơ quan nhà nước trong điều tiết, kiểm soát và quyết định giá đất; bảo đảm việc quyết định giá đất dựa trên dữ liệu, phương pháp khoa học, công khai, minh bạch, không để xảy ra thao túng giá, hình thành giá ảo. Rà soát, hoàn thiện hệ thống thông tin, dữ liệu phục vụ xác định giá đất; nâng cao chất lượng công tác điều tra, thu thập thông tin giao dịch thực tế, giá đất thị trường và các dữ liệu có liên quan; thực hiện việc xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất, hệ số điều chỉnh giá đất đúng quy định, đúng tiến độ; bảo đảm công khai, minh bạch và phù hợp với điều kiện thực tế; tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động tư vấn xác định giá đất và thẩm định giá đất; xử lý nghiêm trường hợp vi phạm; rà soát các khu vực có giá trị đất tăng thêm do đầu tư hạ tầng, thay đổi quy hoạch, chuyển mục đích sử dụng đất, mở rộng không gian đô thị để nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền chính sách điều tiết hợp lý giá trị tăng thêm từ đất, tạo nguồn lực hiện đại hóa cơ sở hạ tầng, chỉnh trang đô thị, phát triển nhà ở cho thuê và thực hiện các chính sách an sinh xã hội; phối hợp thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính về đất đai; chống thất thu ngân sách và chống tình trạng lợi dụng chính sách để giảm nghĩa vụ tài chính về đất.

Thực hiện chính sách tài chính, thuế đối với đất đai theo lộ trình do cấp có thẩm quyền quy định nhằm khắc phục tình trạng bỏ hoang đất, chậm đưa đất vào

sử dụng, đầu cơ, găm giữ đất; thực hiện đúng quy định các chính sách ưu đãi về thuế, tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với lĩnh vực, địa bàn ưu đãi đầu tư; hộ nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, người có thu nhập thấp, người có nhà ở duy nhất, gia đình người có công với cách mạng.

Kiện toàn cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giá đất, cơ quan xây dựng bảng giá đất, hệ số điều chỉnh giá đất và các hội đồng có liên quan theo định hướng chuyển chức năng quản lý giá đất sang cơ quan tài chính tại Nghị quyết số 229/NQ-CP và hướng dẫn của Trung ương; bảo đảm việc chuyển giao liên tục, không gián đoạn công việc.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính (đối với việc xây dựng bảng giá đất, hệ số điều chỉnh giá đất: thực hiện sau khi hoàn thành chuyển giao chức năng theo hướng dẫn của Trung ương); Sở Nội vụ chủ trì nội dung kiện toàn tổ chức bộ máy.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Nội vụ, Sở Xây dựng, cơ quan thuế, UBND cấp xã và các cơ quan liên quan.

- Thời gian: Bảng giá đất, hệ số điều chỉnh giá đất thực hiện theo quy định của Luật Đất đai (sửa đổi) và Nghị định hướng dẫn chi tiết Luật Đất đai (sửa đổi); kiện toàn tổ chức theo hướng dẫn của Trung ương; các nội dung khác thực hiện thường xuyên.

7. Quản lý thị trường quyền sử dụng đất và thị trường bất động sản

Công khai thông tin quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, pháp lý dự án, giá đất, giao dịch, tình trạng giao đất, cho thuê đất, nghĩa vụ tài chính, tình trạng thế chấp, tranh chấp, tình trạng sử dụng đất trên hệ thống thông tin đất đai theo quy định; thực hiện đăng ký giao dịch quyền sử dụng đất theo quy định.

Tăng cường phối hợp giữa cơ quan quản lý đất đai, cơ quan thuế, công chứng, ngân hàng và cơ quan đăng ký đất đai trong trao đổi thông tin.

Tăng cường kiểm tra, xử lý tình trạng phân lô, bán nền, huy động vốn, chuyển nhượng quyền sử dụng đất trái pháp luật.

Kiểm soát tình trạng đầu cơ, găm giữ đất, bỏ đất hoang, chậm đưa đất vào sử dụng.

Khuyến khích tích tụ, tập trung đất đai trên cơ sở tự nguyện, minh bạch, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người sử dụng đất, phục vụ sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, công nghệ cao.

- Cơ quan chủ trì: Sở Xây dựng (quản lý thị trường bất động sản); Sở Nông nghiệp và Môi trường (công khai thông tin đất đai, đăng ký đất đai); UBND các xã, phường (kiểm tra, xử lý tình trạng phân lô, bán nền, chuyển nhượng trái phép, đất bỏ hoang trên địa bàn; vận động, hỗ trợ tích tụ, tập trung đất đai).

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Sở Tư pháp, cơ quan thuế và các cơ quan liên quan.

- Thời gian: Thường xuyên.

8. Quản lý, sử dụng đất nông nghiệp, đất lâm nghiệp và đất của các công ty nông, lâm nghiệp

8.1. Đối với đất nông nghiệp

Rà soát tình hình sử dụng đất nông nghiệp; xác định diện tích sử dụng kém hiệu quả, bỏ hoang, thoái hóa; khuyến khích chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp quy hoạch và điều kiện thực tế; tăng cường bảo vệ, cải tạo và phục hồi chất lượng đất; hạn chế chuyển đổi đất nông nghiệp không phù hợp quy hoạch.

- Cơ quan chủ trì: UBND các xã, phường; phối hợp: Sở Nông nghiệp và Môi trường (hướng dẫn chuyên môn về chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; bảo vệ, cải tạo chất lượng đất).

- Thời gian: Thường xuyên.

8.2. Đối với các công ty nông, lâm nghiệp

Hoàn thành rà soát hiện trạng quản lý, sử dụng đất của từng công ty nông, lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh; phê duyệt theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án tiếp tục sử dụng đất; phân định rõ diện tích do công ty nông, lâm nghiệp tiếp tục sử dụng với diện tích giao địa phương quản lý; xử lý, thu hồi theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền thu hồi diện tích không đầu tư, sử dụng không đúng mục đích, giao khoán không đúng đối tượng để giao địa phương quản lý, sử dụng theo quy định; xây dựng phương án xử lý cụ thể đối với từng đơn vị, từng khu vực, từng diện tích; giải quyết cơ bản các tranh chấp, chồng lấn, khiếu kiện kéo dài.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường (tham mưu hướng dẫn, đôn đốc các công ty rà soát đất đai; tham mưu UBND tỉnh phê duyệt phương án sử dụng đất); các công ty nông, lâm nghiệp (đơn vị thực hiện rà soát đất đai, lập phương án sử dụng đất); UBND cấp xã có liên quan (tiếp nhận, quản lý diện tích đất bàn giao về địa phương, giải quyết cơ bản các tranh chấp, chồng lấn, khiếu kiện tại địa bàn.)

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính; Sở Xây dựng, các đơn vị liên quan.

- Thời gian: năm 2026 - 2027.

8.3. Đối với đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

Tổ chức thực hiện đầy đủ các chính sách về đất ở, đất sản xuất đối với đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định, nhất là theo Quyết định số 104/QĐ-TTg ngày 08/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ; rà soát nhu cầu đất ở, đất sản xuất của đồng bào dân tộc thiểu số và các hộ thiếu đất sản xuất; xây dựng phương án hỗ trợ, bố trí đất theo quy định, ưu tiên sử dụng quỹ đất do Nhà nước quản lý, quỹ đất thu hồi từ các công ty nông, lâm nghiệp sử dụng không hiệu quả; đồng thời có giải pháp hạn chế tình trạng chuyển nhượng đất sau khi được giao, bảo đảm người dân sử dụng đất ổn định, lâu dài và hiệu quả.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường (tham mưu triển khai chính sách, đôn đốc UBND các xã, phường thực hiện); UBND các xã, phường (triển khai thực hiện tại địa bàn).

- Cơ quan phối hợp: Sở Dân tộc và Tôn giáo và các cơ quan liên quan.

- Thời gian: năm 2026 - 2028.

8.4. Đối với đất quốc phòng, an ninh và đất sử dụng kết hợp đa mục đích

Thực hiện đầy đủ các quy định đối với quản lý, sử dụng đất quốc phòng, an ninh kết hợp với hoạt động lao động sản xuất, xây dựng kinh tế; tăng cường quản lý, kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng đất kết hợp đa mục đích; thực hiện việc sử dụng đất xây dựng công trình trên không, công trình ngầm, đất hình thành từ hoạt động lấn biển theo quy định, tránh tình trạng lợi dụng chính sách.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh (sử dụng đất quốc phòng); Công an tỉnh (sử dụng đất an ninh); UBND các xã, phường (quản lý việc sử dụng đất kết hợp đa mục đích trên địa bàn theo thẩm quyền; đất hình thành từ hoạt động lấn biển); Sở Xây dựng (quản lý công trình ngầm).

- Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Môi trường, các cơ quan liên quan.

- Thời gian: Thường xuyên.

9. Cải cách thủ tục hành chính và nâng cao chất lượng dịch vụ công về đất đai

Rà soát, đơn giản hóa trình tự, thủ tục hành chính về quy hoạch, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, giá đất, đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận thuộc thẩm quyền của cấp tỉnh, cấp xã; cắt giảm tối đa các khâu trung gian, giảm thời gian giải quyết và chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp; công khai đầy đủ thành phần hồ sơ, thời gian giải quyết, cơ quan giải quyết, phí, lệ phí và kết quả giải quyết; đẩy mạnh tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, mở rộng cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình đối với các thủ tục đủ điều kiện; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp lại thông tin đã có trong cơ sở dữ liệu và có thể khai thác theo quy định; theo dõi thời gian giải quyết hồ sơ; xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, cá nhân nếu để hồ sơ chậm, quá hạn; nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức cung cấp dịch vụ công về đất đai.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường; UBND các xã, phường (đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền cấp xã).

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ.

- Thời gian: Thường xuyên.

10. Đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng cơ sở dữ liệu và hiện đại hóa quản lý đất đai

- Hoàn thành các mục tiêu dữ liệu đất đai:

Đến hết năm 2026: hoàn thành xây dựng, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu số đối với toàn bộ các thửa đất đã thu thập được thông tin, dữ liệu.

Đến hết năm 2027: cơ bản hoàn thành đo đạc, lập bản đồ địa chính, hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai đối với diện tích chưa có dữ liệu (khu vực còn “trắng” dữ liệu); ưu tiên bố trí nguồn lực để bảo đảm tiến độ.

- Kết nối, chia sẻ dữ liệu: Tham gia xây dựng, vận hành Hệ thống thông tin quốc gia về đất đai; đồng bộ, tích hợp cơ sở dữ liệu đất đai của tỉnh lên Trung ương; kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu đất đai với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; cơ sở dữ liệu quy hoạch; cơ sở dữ liệu thuế; cơ sở dữ liệu về nhà ở, bất động sản; hệ thống công chứng; hệ thống ngân hàng; các cơ sở dữ liệu khác theo quy định.

- Quản lý dữ liệu: Thiết lập cơ chế kiểm tra, cập nhật, làm sạch và đồng bộ dữ liệu; xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong việc tạo lập, cập nhật, khai thác và bảo đảm chất lượng dữ liệu.

- Ứng dụng công nghệ: Nghiên cứu ứng dụng trí tuệ nhân tạo, phân tích dữ liệu lớn, bản đồ số, ảnh viễn thám và các công nghệ phù hợp để phát hiện biến động đất đai; cảnh báo sử dụng đất sai mục đích; theo dõi dự án chậm đưa đất vào sử dụng; phát hiện nguy cơ lấn chiếm đất công và nâng cao hiệu quả thanh tra, kiểm tra.

- Đăng ký đất đai: Thực hiện đăng ký bắt buộc về quyền sử dụng đất và mọi biến động đất đai; tăng cường kiểm soát, kịp thời phát hiện, xử lý theo quy định đối với các trường hợp giao dịch quyền sử dụng đất không thực hiện đăng ký tại cơ quan nhà nước; rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền hoàn thiện các chế tài cần thiết.

- Điều tra, đánh giá, kiểm kê đất đai: Tập trung nguồn lực cho công tác điều tra, đánh giá tài nguyên đất; thống kê, kiểm kê đất đai; giám sát sử dụng đất; bảo vệ, cải tạo và phục hồi chất lượng đất; phối hợp triển khai Đề án kiểm kê đất đai chuyên đề về hiện trạng sử dụng đất trồng lúa, đất rừng trên địa bàn tỉnh theo kế hoạch, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, hoàn thành trong năm 2027.

- Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực: Rà soát, kiện toàn hệ thống cơ quan quản lý đất đai của tỉnh bảo đảm tinh gọn, ổn định, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đi đôi với bảo đảm nguồn lực, dữ liệu, cán bộ và kiểm soát quyền lực; giảm đầu mối, giảm trung gian; nâng cao năng lực các tổ chức dịch vụ công về đất đai; đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ cán bộ, công chức ngành quản lý đất đai; nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu quản lý hiện đại.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường (xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu đất đai; điều tra, đánh giá đất đai; hướng dẫn, tổng hợp thống kê, kiểm kê đất đai cấp tỉnh, tham mưu đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực đất đai); Sở Nội vụ (rà soát, kiện toàn hệ thống cơ quan quản lý đất đai của tỉnh; đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ cán bộ, công chức ngành quản lý đất đai); UBND các xã, phường (thống kê, kiểm kê đất đai, cập nhật biến động đất đai trên địa bàn; đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận theo thẩm quyền, phân cấp).

- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Sở Tư pháp, cơ quan thuế.

- Thời gian: Theo các mốc nêu trên; kiện toàn tổ chức bộ máy sau khi có hướng dẫn thống nhất của Trung ương.

11. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm

Xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra hằng năm theo hướng có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào các lĩnh vực dễ phát sinh sai phạm (quản lý đất công; giao đất, cho thuê đất; đấu giá quyền sử dụng đất; chuyển mục đích sử dụng đất; bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; quản lý đất của các công ty nông, lâm nghiệp; quản lý giá đất; dự án chậm đưa đất vào sử dụng; việc thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất; tình trạng lấn chiếm, sử dụng đất sai mục đích); xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về đất đai; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong lĩnh vực đất đai.

Tăng cường kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu trong quản lý đất đai; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm; đồng thời xác định trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân để xảy ra vi phạm thuộc phạm vi quản lý; xây dựng cơ chế cảnh báo sớm các nguy cơ vi phạm trên cơ sở dữ liệu đất đai. Hoàn thiện cơ chế phối hợp giữa cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và các cơ quan có liên quan trong phát hiện, xử lý vi phạm về đất đai; phục vụ, phối hợp hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân, giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội; khuyến khích người dân tham gia giám sát việc quản lý, sử dụng đất thông qua các nền tảng số và cơ chế phản ánh, kiến nghị trực tuyến.

- Cơ quan chủ trì: Thanh tra tỉnh (thanh tra); Sở Nông nghiệp và Môi trường (kiểm tra chuyên ngành); UBND các xã, phường (phát hiện, ngăn chặn, xử lý vi phạm hành chính về đất đai trên địa bàn theo thẩm quyền).

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Sở Xây dựng, Sở Tài chính và các cơ quan liên quan.

- Thời gian: Hằng năm.

12. Giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai

Rà soát toàn bộ các vụ việc tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai đang giải quyết; phân loại theo tính chất, mức độ, thời gian tồn đọng và thẩm quyền giải quyết, ưu tiên giải quyết các vụ việc kéo dài, phức tạp, có nguy cơ phát sinh điểm nóng; phát huy vai trò, trách nhiệm của chính quyền các cấp, nhất là cấp xã; tăng cường hòa giải, đối thoại ngay từ cơ sở, hạn chế phát sinh khiếu kiện đông người, kéo dài, vượt cấp; bảo đảm việc giải quyết đúng pháp luật, khách quan, công khai; không để vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp dưới nhưng không được xử lý, dẫn đến khiếu kiện vượt cấp.

- Cơ quan chủ trì: UBND các xã, phường (hòa giải tranh chấp đất đai; giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền); Thanh tra tỉnh (tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND tỉnh); Sở Nông nghiệp và Môi trường (tham mưu giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND tỉnh).

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Sở Xây dựng và các cơ quan liên quan.

- Thời gian: Rà soát, phân loại vụ việc trong năm 2026 - 2027; giải quyết thường xuyên.

13. Tập trung xử lý các dự án tồn tại, vướng mắc kéo dài về đất đai

Trong năm 2026, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính theo chức năng phối hợp các sở, ngành và UBND cấp xã lập danh mục đất có nguồn gốc nông, lâm trường; đất của công ty nông, lâm nghiệp; đất công, trụ sở dôi dư; đất sau cổ phần hóa, thoái vốn; đất của các cơ sở sản xuất, đơn vị sự nghiệp đã di dời khỏi trung tâm đô thị; dự án chậm triển khai, vướng mắc về đất đai; đất sử dụng sai mục đích; lấn chiếm; các vụ việc tranh chấp, khiếu kiện kéo dài.

- Phân loại và xử lý theo từng vụ việc; mỗi vụ việc phải xác định rõ: hiện trạng pháp lý; hiện trạng sử dụng đất; nguồn gốc đất; cơ quan, tổ chức, cá nhân đang quản lý, sử dụng; vướng mắc, khó khăn;

- Căn cứ pháp lý và đề xuất phương án, giải pháp xử lý; xác định cơ quan chủ trì; thời hạn hoàn thành; bảo đảm công khai, minh bạch, đúng pháp luật, không hợp thức hóa các hành vi vi phạm.

- Định kỳ hằng tháng hoặc hằng quý báo cáo UBND tỉnh đối với các vụ việc thuộc diện theo dõi; những vụ việc phức tạp, vượt thẩm quyền phải kịp thời báo cáo UBND tỉnh để xem xét, chỉ đạo.

- Nghiên cứu, tham gia ý kiến, đề xuất Trung ương cơ chế đặc thù xử lý dứt điểm đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường quốc doanh; đất cơ quan, trụ sở dôi dư; đất sau cổ phần hóa, thoái vốn; các loại đất được sử dụng đa mục đích và những hạn chế, vướng mắc do lịch sử để lại.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường (đất có nguồn gốc nông, lâm trường; dự án vướng mắc về đất đai); Sở Tài chính (đất cơ quan, trụ sở dôi dư; đất sau cổ phần hóa, thoái vốn; đất của cơ sở sản xuất, đơn vị sự nghiệp di dời; dự án tồn đọng thuộc lĩnh vực đầu tư); Thanh tra tỉnh (các vụ việc tranh chấp, khiếu kiện kéo dài).

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành có liên quan, UBND cấp xã.

- Thời gian: Lập danh mục hoàn thành trong năm 2026; xây dựng phương án, kế hoạch xử lý và tổ chức thực hiện hằng năm.

IV. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Trong năm 2026 (trọng tâm Quý IV/2026) tổ chức quán triệt, phổ biến Chương trình hành động số 30-CTr/TU ngày 16/9/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV và Kế hoạch số 07-KH/TW ngày 28/7/2026 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 229/NQ-CP của Chính phủ và Kế hoạch này; ban hành kế hoạch tuyên truyền; rà soát hệ thống văn bản, cơ chế, chính sách đất đai, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định thuộc thẩm quyền của tỉnh; hoàn thành xây dựng, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu số đối với các thửa đất đã được thu thập thông tin; rà soát toàn bộ quỹ đất công, đất của các công ty nông, lâm nghiệp; các dự án chậm đưa đất vào sử dụng; các dự án, vụ việc tồn đọng, kéo dài, kịp thời đề xuất giải pháp xử lý; tham gia ý kiến dự án Luật Đất đai (sửa đổi) và các luật có liên quan.

2. Trong năm 2027 tập trung ban hành các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai (sửa đổi) thuộc thẩm quyền của tỉnh, bảo đảm thời hạn theo quy định của Luật Đất đai (sửa đổi) và các văn bản hướng dẫn; rà soát, kiện toàn

tổ chức phát triển quỹ đất, cơ quan thực hiện chức năng quản lý giá đất, cơ quan xây dựng bảng giá đất và các hội đồng có liên quan theo hướng dẫn của Trung ương; cơ bản hoàn thành đo đạc, lập bản đồ địa chính; cơ sở dữ liệu đất đai đối với diện tích chưa có dữ liệu; hoàn thiện kết nối, chia sẻ dữ liệu; hoàn thành kiểm kê đất đai chuyên đề về hiện trạng sử dụng đất trồng lúa, đất rừng; hoàn thành rà soát, phê duyệt phương án sử dụng đất của các công ty nông, lâm nghiệp; hoàn thành xử lý các nhóm tồn tại, vướng mắc về đất đai có đủ căn cứ pháp lý xử lý; tăng cường quản lý, khai thác quỹ đất; xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra có trọng tâm; hoàn thiện cơ chế giám sát việc sử dụng đất.

3. Giai đoạn năm 2028 đến năm 2030 hoàn thiện hệ thống quản lý đất đai hiện đại, số hóa; khắc phục triệt để tình trạng sử dụng đất lãng phí, để đất bỏ hoang, ô nhiễm, suy thoái; hoàn thành xử lý các tồn tại, vướng mắc kéo dài có đủ điều kiện giải quyết; khai thác hiệu quả nguồn lực đất đai phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; đánh giá tổng thể kết quả thực hiện Kế hoạch và đề xuất nhiệm vụ giai đoạn tiếp theo.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh phê duyệt bố trí kinh phí hằng năm từ ngân sách địa phương để bảo đảm thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

Các cơ quan, đơn vị căn cứ nhiệm vụ được giao chủ động lập dự toán kinh phí, gửi cơ quan có thẩm quyền tổng hợp, thẩm định và bố trí theo quy định. Trong đó, ưu tiên nguồn lực cho đo đạc, lập bản đồ địa chính; xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai; số hóa hồ sơ; điều tra, đánh giá chất lượng đất; kiểm kê đất đai, kiểm kê chuyên đề đất trồng lúa, đất rừng; kiện toàn tổ chức bộ máy, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; xử lý đất có nguồn gốc nông, lâm trường; xử lý các dự án, vụ việc tồn đọng; xây dựng hệ thống thông tin, hạ tầng công nghệ phục vụ quản lý đất đai.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Là cơ quan đầu mối, chủ trì tham mưu UBND tỉnh tổ chức thực hiện Kế hoạch; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch; rà soát, hoàn thiện chính sách pháp luật đất đai thuộc thẩm quyền tỉnh; tham mưu lập, quản lý kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh; tham mưu giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất thuộc thẩm quyền UBND tỉnh; hướng dẫn chuyên môn, kiểm tra UBND cấp xã thực hiện các nhiệm vụ quản lý đất đai được phân cấp; xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai; điều tra, đánh giá đất đai; hướng dẫn, tổng hợp thông kê, kiểm kê đất đai; chủ trì tham mưu xây dựng các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai (sửa đổi) thuộc thẩm quyền của tỉnh (trừ nội dung thuộc lĩnh vực giá đất, tài chính đất đai); tổ chức tuyên truyền, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ về chính sách, pháp luật đất đai; tham mưu chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thuộc

thẩm quyền UBND tỉnh; tham mưu triển khai, đôn đốc UBND cấp xã thực hiện chính sách đất ở, đất sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số.

Chủ trì xử lý đất có nguồn gốc nông, lâm trường; hướng dẫn, đôn đốc các công ty nông, lâm nghiệp rà soát đất đai, tham mưu UBND tỉnh phê duyệt phương án sử dụng đất; chủ trì xử lý dự án vướng mắc về đất đai; tổng hợp các khó khăn, vướng mắc, đề xuất UBND tỉnh xử lý.

Định kỳ hằng quý tổng hợp tình hình thực hiện, báo cáo UBND tỉnh; tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường trước ngày 31/12 hằng năm theo yêu cầu tại Nghị quyết số 229/NQ-CP; tham mưu UBND tỉnh báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (thông qua Đảng ủy UBND tỉnh) theo quy định.

2. Sở Tài chính

Chủ trì, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh bố trí kinh phí hằng năm thực hiện Kế hoạch; quản lý, khai thác nguồn lực tài chính từ đất đai; chủ trì xây dựng bảng giá đất, hệ số điều chỉnh giá đất và quản lý nhà nước về giá đất sau khi được chuyển giao chức năng theo hướng dẫn của Trung ương; chủ trì rà soát, xử lý đất cơ quan, trụ sở dôi dư, tài sản công gắn với đất, đất sau cổ phần hóa, thoái vốn, đất của cơ sở sản xuất, đơn vị sự nghiệp di dời; theo dõi, đôn đốc xử lý các dự án tồn đọng, kéo dài thuộc lĩnh vực đầu tư; thực hiện quy định về đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; tham mưu cơ chế khai thác nguồn lực từ đất phục vụ đầu tư phát triển; nghiên cứu, đề xuất chính sách điều tiết giá trị tăng thêm từ đất.

3. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu UBND tỉnh kiện toàn tổ chức bộ máy, cơ chế hoạt động của cơ quan thực hiện chức năng quản lý giá đất, cơ quan xây dựng bảng giá đất, hệ số điều chỉnh giá đất (chuyển từ Sở Nông nghiệp và Môi trường sang Sở Tài chính) theo hướng dẫn của Trung ương; chủ trì tham mưu kiện toàn tổ chức phát triển quỹ đất; rà soát, kiện toàn hệ thống cơ quan quản lý đất đai của tỉnh; chủ trì đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ cán bộ, công chức làm công tác quản lý đất đai.

4. Sở Xây dựng

Chủ trì quản lý thị trường bất động sản, kiểm tra, xử lý tình trạng phân lô, bán nền, huy động vốn trái pháp luật; hướng dẫn, phối hợp rà soát quy hoạch, hạ tầng các khu tái định cư; chủ trì quản lý không gian ngầm, công trình ngầm theo quy định; phối hợp quản lý đất đai gắn với quy hoạch xây dựng, đô thị và nông thôn; phối hợp thực hiện các dự án tái định cư, nhà ở, phát triển đô thị; xử lý các dự án bất động sản có vướng mắc về đất đai; cung cấp, chia sẻ thông tin quy hoạch theo quy định; phối hợp thanh tra, kiểm tra và giải quyết tranh chấp, khiếu nại liên quan đến trật tự xây dựng trên đất.

5. Sở Tư pháp

Phối hợp rà soát văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh liên quan đến đất đai; thẩm định các dự thảo văn bản theo quy định; phối hợp tuyên truyền, phổ biến

pháp luật đất đai; hướng dẫn công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý văn bản liên quan đến đất đai; phối hợp kết nối, chia sẻ dữ liệu công chứng với cơ sở dữ liệu đất đai.

6. Cơ quan thuế

Phối hợp, xử lý và quản lý nghĩa vụ tài chính về đất đai; cung cấp, chia sẻ dữ liệu theo quy định; tăng cường kiểm tra, chống thất thu ngân sách từ đất đai; thực hiện chính sách thuế đối với đất bỏ hoang, chậm đưa vào sử dụng theo lộ trình của Trung ương; phối hợp kiểm soát các giao dịch, chuyển nhượng có phát sinh nghĩa vụ tài chính về đất đai theo quy định.

7. Thanh tra tỉnh

Chủ trì thanh tra trách nhiệm quản lý nhà nước về đất đai; thanh tra các lĩnh vực có nguy cơ phát sinh tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra liên quan đến đất đai; tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền; chủ trì rà soát, tham mưu xử lý các vụ việc tranh chấp, khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài.

8. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Theo chức năng, nhiệm vụ, phối hợp phòng ngừa, phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật, tham nhũng, tiêu cực, lừa đảo, làm giả hồ sơ, giấy tờ liên quan đến đất đai và các hành vi khác có dấu hiệu tội phạm. Công an tỉnh phối hợp kết nối, chia sẻ dữ liệu đất đai với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chủ trì quản lý, sử dụng đất quốc phòng; Công an tỉnh chủ trì quản lý, sử dụng đất an ninh; phối hợp với UBND cấp xã trong quản lý, bảo vệ quỹ đất quốc phòng, an ninh trên địa bàn và việc sử dụng đất quốc phòng, an ninh kết hợp với hoạt động lao động sản xuất, xây dựng kinh tế theo quy định.

9. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp xây dựng hạ tầng số, bảo đảm an toàn thông tin, kết nối, chia sẻ dữ liệu; nghiên cứu ứng dụng công nghệ mới, trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn và các giải pháp công nghệ phục vụ quản lý đất đai.

10. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn, định hướng các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở tăng cường thông tin, tuyên truyền Nghị quyết số 21-NQ/TW, Kế hoạch số 07-KH/TW, Nghị quyết số 229/NQ-CP, Chương trình hành động số 30-CTr/TU và Kế hoạch này; nhân rộng mô hình hay, cách làm hiệu quả.

11. Sở Dân tộc và Tôn giáo

Phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND các xã, phường rà soát, thực hiện chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, sinh kế cho đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; phối hợp quản lý đất cơ sở tôn giáo, đất tín ngưỡng theo quy định.

12. Các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động triển khai các nội dung của Kế hoạch; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường trong việc cung cấp dữ liệu, giải quyết thủ tục, xử lý các dự án và các vấn đề liên ngành về đất đai. Các

công ty nông, lâm nghiệp có trách nhiệm rà soát hiện trạng sử dụng đất, lập phương án sử dụng đất trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; bàn giao diện tích không có nhu cầu sử dụng hoặc sử dụng không đúng quy định về địa phương quản lý.

13. UBND các xã, phường

Tổ chức thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ quản lý đất đai thuộc thẩm quyền và được phân cấp: lập, tổ chức thực hiện kế hoạch sử dụng đất cấp xã; giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với cá nhân, cộng đồng dân cư, tổ chức theo thẩm quyền, phân cấp; đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận theo phân cấp; thống kê, kiểm kê đất đai, cập nhật biến động đất đai trên địa bàn; quản lý chặt chẽ đất công, đất chưa sử dụng, đất do Nhà nước quản lý; tiếp nhận, quản lý diện tích đất do các công ty nông, lâm nghiệp bàn giao về địa phương; giải quyết các tranh chấp, chồng lấn đất đai với các công ty nông, lâm nghiệp tại địa bàn.

Quản lý việc sử dụng đất nông nghiệp trên địa bàn, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; vận động, hỗ trợ tích tụ, tập trung đất đai; quản lý việc sử dụng đất kết hợp đa mục đích, đất hình thành từ hoạt động lấn biển theo thẩm quyền; triển khai thực hiện chính sách đất ở, đất sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số tại địa bàn. Hòa giải tranh chấp đất đai; giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai ngay từ cơ sở theo thẩm quyền; tổ chức thực hiện thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định; kiểm soát xây dựng trái phép sau thông báo thu hồi đất; phát hiện và xử lý kịp thời hành vi lấn chiếm, sử dụng đất sai mục đích, chuyển mục đích trái phép.

Định kỳ báo cáo tình hình quản lý, sử dụng đất và các khó khăn, vướng mắc về UBND tỉnh thông qua Sở Nông nghiệp và Môi trường.

14. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

Tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện tốt chính sách, pháp luật về đất đai; tăng cường giám sát, phản biện xã hội trong quá trình tổ chức thực hiện; kịp thời phản ánh, kiến nghị những vướng mắc, bất cập, sai phạm.

15. Chế độ kiểm tra, báo cáo

- Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao định kỳ hằng quý (trước ngày 10 của tháng cuối quý), 6 tháng (trước ngày 10/6) và hằng năm (trước ngày 30/11), gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường trước ngày 31/12 hằng năm (theo Nghị quyết số 229/NQ-CP); báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (thông qua Đảng ủy UBND tỉnh) theo yêu cầu.

- UBND tỉnh tổ chức sơ kết giữa kỳ và tổng kết việc thực hiện Kế hoạch; trường hợp cần thiết tổ chức kiểm tra chuyên đề đối với những nhiệm vụ chậm tiến độ hoặc có nguy cơ phát sinh vướng mắc.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc vấn đề vượt thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo UBND tỉnh qua Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, tham mưu xử lý.

16. Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các xã, phường và người đứng đầu các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này.

Sở Nông nghiệp và Môi trường chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện; định kỳ báo cáo UBND tỉnh và tham mưu UBND tỉnh báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Đảng ủy UBND tỉnh (b/c);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các Phòng CM thuộc VPUBND tỉnh;
- Trung tâm CN&CTTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NNMT (ttd_05b).



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thiên Văn